

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 175/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thường Tín, ngày 21 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Trung T, sinh năm 1982.

ĐKNKTT và trú tại: Thôn T1, xã T2, huyện P, TP. Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị T3, sinh năm 1984.

ĐKNKTT và trú tại: Xóm 10, xã V, huyện T, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Trung T và chị Trần Thị T3.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Trung T và chị Trần Thị T3 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh T và chị T3 không có con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Anh T, chị T3 tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Tòa án không xét.

- *Về án phí*: Anh Lê Trung T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/00012381 ngày 28/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã V, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thu Hiền